

Số: ~~103~~/BC-HĐPH

Hà Nội, ngày ~~21~~ tháng 4 năm 2015

824
22/4

BÁO CÁO

**Kết quả hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật
các cấp năm 2014; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp
công tác năm 2015**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ,

Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương (sau đây gọi tắt là Hội đồng) trân trọng báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả hoạt động của Hội đồng các cấp năm 2014; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp công tác năm 2015 như sau:

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG PHỐI TRUNG ƯƠNG
VÀ HỘI ĐỒNG BỘ, NGÀNH, ĐOÀN THỂ**

1. Về hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Để công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) và hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp đi vào nền nếp, hiệu quả, trên cơ sở Báo cáo số 94/BC-HĐPH ngày 14/4/2014 về kết quả hoạt động của Hội đồng các cấp năm 2013 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2014, Cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương đã tham mưu Hội đồng ban hành Quyết định số 712/QĐ-HĐPH ngày 31/3/2014 ban hành Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương năm 2014 để làm cơ sở cho Hội đồng các Bộ, ngành, địa phương làm căn cứ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

Trên cơ sở Kế hoạch hoạt động của Hội đồng Trung ương năm 2014 và hướng dẫn của Cơ quan thường trực của Hội đồng, Hội đồng các Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương đã ban hành Kế hoạch công tác PBGDPL¹ hoặc lồng ghép nội dung PBGDPL trong Kế hoạch công tác pháp chế năm 2014. Một số Bộ, ngành² còn ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

2. Về kiện toàn tổ chức Hội đồng Trung ương và Hội đồng các Bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương

Năm 2014 do một số thành viên của Hội đồng Trung ương được luân chuyển, giao phụ trách lĩnh vực công tác khác hoặc nghỉ chế độ, Cơ quan thường trực của Hội đồng đã phối hợp với các Bộ, ngành báo cáo, trình Thủ

¹ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Công Thương, Bộ Giao thông vận tải, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban Dân tộc, Bộ Xây dựng, Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Bộ Y tế...

² Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công Thương...

tướng Chính phủ quyết định thay đổi 08 thành viên Hội đồng, trong đó có 01 Phó Chủ tịch Thường trực và 01 Phó Chủ tịch Hội đồng³.

Thực hiện Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 7049/BTP-PBGDPL ngày 02/10/2013 của Bộ Tư pháp hướng dẫn kiện toàn Hội đồng, một số Bộ, ngành, đoàn thể đã kiện toàn Hội đồng hoặc thành lập mới Hội đồng (Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Bảo hiểm xã hội Việt Nam). Đến hết ngày 31/12/2014, có 13 Bộ, ngành, đoàn thể đã tiến hành củng cố, kiện toàn và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng (xin xem Phụ lục I).

3. Về tư vấn giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ, ngành, đoàn thể triển khai thực hiện công tác PBGDPL

3.1. Tư vấn hoàn thiện thể chế về PBGDPL

Cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp Trung ương đã phối hợp với Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan xây dựng trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật và đang tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ để hoàn thiện, trình ký ban hành trong năm 2015. Một số Bộ, ngành, đoàn thể đã xây dựng, ban hành văn bản về PBGDPL tạo cơ sở để tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL⁴. Một số Bộ, ngành, đoàn thể đã phối hợp ký kết các chương trình phối hợp về PBGDPL cho đối tượng đặc thù như: Chương trình phối hợp công tác giữa Ủy ban Dân tộc và Bộ Tư pháp giai đoạn 2014-2020...

3.2. Tư vấn xác định nội dung pháp luật trọng tâm cần phổ biến trong năm 2014 và hướng dẫn, tổ chức triển khai phổ biến các nội dung pháp luật

Cơ quan thường trực của Hội đồng đã hướng dẫn theo thẩm quyền và tham mưu để Hội đồng hướng dẫn những nội dung pháp luật cần tập trung tuyên truyền phổ biến trong năm, trong đó tập trung giới thiệu, phổ biến nội dung Hiến pháp, Luật đất đai (sửa đổi), các luật mới được Quốc hội khóa XIII thông qua hoặc cho ý kiến và các Luật khác liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, gắn với những vấn đề mà dự luận xã hội quan tâm.

³ Ông Phan Chí Hiếu, Thứ trưởng Bộ Tư pháp thay bà Nguyễn Thúy Hiền làm Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng; ông Trương Minh Tuấn, Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông thay ông Nguyễn Thành Hưng, Phó Chủ tịch Hội đồng; 6 Ủy viên: ông Hà Công Tuấn, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thay bà Nguyễn Thị Xuân Thu; ông Hoàng Xuân Lương, Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc thay ông Sơn Minh Thắng; ông Nguyễn Thế Kỳ, Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Trung ương thay ông Trương Minh Tuấn; ông Nguyễn Văn Ngang, Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam thay ông Hoàng Ngọc Thanh; ông Nguyễn Long Hải, Bí thư Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thay ông Dương Văn An; bà Phạm Thị Thu Hằng, Tổng Thư ký Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) thay ông Phạm Gia Túc.

⁴ Bộ Giao thông vận tải ban hành Quyết định số 129/QĐ-BGTVT ngày 15/01/2014 phê duyệt Kế hoạch xây dựng Thư viện tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền về an toàn giao thông trên Trang thông tin điện tử của Bộ; Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam ban hành Nghị quyết của Ban Chấp hành (khóa XI) về nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong công nhân, viên chức, lao động trong tình hình mới; Bộ Quốc phòng xây dựng Thông tư quy định về công tác PBGDPL trong Quân đội. Ủy ban Dân tộc ban hành Chương trình PBGDPL từ năm 2013-2016...

Triển khai Quyết định số 251/QĐ-TTg ngày 13/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai hành Hiến pháp, Cơ quan thường trực của Hội đồng đã tổ chức Hội nghị phổ biến, giới thiệu Hiến pháp năm 2013 cho Báo cáo viên pháp luật trong toàn quốc⁵; xây dựng ban hành Kế hoạch, thể lệ tổ chức cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”; xin ý kiến của Hội đồng tại Phiên họp lần thứ 3. Ngày 08/11/2014, Hội đồng phối hợp Trung ương đã phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tổ chức Lễ hưởng ứng Ngày Pháp luật năm 2014 và phát động cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”. Buổi Lễ đã thu hút sự quan tâm của toàn xã hội, thực sự trở thành đợt sinh hoạt chính trị - pháp lý sâu rộng trong cả nước. Hưởng ứng cuộc thi, tính đến hết ngày 31/3/2015, hầu hết các Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương đã triển khai tổ chức cuộc thi (21 Bộ, ngành, đoàn thể và 63 địa phương đã ban hành Kế hoạch và tổ chức Lễ hưởng ứng cuộc thi; 47 địa phương đã thành lập Ban Tổ chức và Tổ Thư ký giúp việc Ban Tổ chức cuộc thi (xin xem Phụ lục IV).

Trên cơ sở hướng dẫn của Hội đồng Trung ương, Hội đồng phối hợp PBGDPL các Bộ, ngành, đoàn thể đã tư vấn, hướng dẫn nội dung PBGDPL, trong đó tập trung phổ biến, tuyên truyền Hiến pháp năm 2013 và các luật mới ban hành. Hình thức tuyên truyền phổ biến rất đa dạng, phong phú như: tổ chức tọa đàm, hội nghị tập huấn⁶; tổ chức Lễ mít tinh⁷; xây dựng chuyên trang, chuyên mục phổ biến Hiến pháp và luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng Thông tin điện tử, báo, tạp chí của Bộ, ngành⁸; tổ chức thi tìm hiểu Hiến pháp, pháp luật với nhiều hình thức⁹. Bên cạnh đó, một số Bộ, ngành, đoàn thể còn phổ biến các văn bản pháp luật do Bộ, Ngành chủ trì soạn thảo và nội dung pháp luật khác có liên quan cho cán bộ, công chức, viên chức trong Ngành và thành viên, hội viên của tổ chức mình.

3.3. Tư vấn định hướng lựa chọn nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp trong việc giải quyết các vấn đề pháp lý đột xuất từ thực tiễn

Trước sự việc Trung Quốc đưa trái phép Giàn khoan Hải Dương - 981 và các tàu của Trung Quốc vào thềm lục địa, vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam, Cơ quan thường trực của Hội đồng Trung ương đã phối hợp với một số Bộ, ngành, đoàn thể tham mưu giúp Hội đồng Trung ương ban hành Công văn hướng dẫn Hội đồng các cấp tổ chức đợt cao điểm tuyên truyền, phổ biến pháp luật về biển đảo tập trung vào: Công ước Luật biển năm 1982, Tuyên bố ứng xử của các bên ở biển Đông DOC, Luật biển Việt Nam năm 2012, Luật thủy sản

⁵ Ngày 05/4/2014, Bộ Tư pháp đã phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương tư vấn giúp Chính phủ tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc giới thiệu, phổ biến nội dung, ý nghĩa của Hiến pháp năm 2013 cho đối tượng là báo cáo viên pháp luật trong toàn quốc.

⁶ Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban Dân tộc, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Báo hiểm xã hội Việt Nam, Hội Cựu chiến binh VN, Trung ương Hội Luật gia Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân VN, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam...

⁷ Bộ Y tế, UBND các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hòa Bình...

⁸ Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Nhân dân, Bộ Tài chính, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Y tế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Ngoại giao, Ủy ban Dân tộc, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam...

⁹ Bộ Quốc phòng, Ủy ban Dân tộc...

năm 2003, Bộ luật hàng hải năm 2005, Luật an ninh quốc gia năm 2004, Luật dầu khí năm 2008 và nhiều văn bản khác. Nhiều Bộ, ngành đã ban hành Kế hoạch hướng dẫn địa phương và tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về biển cho đội ngũ cán Bộ, công chức, viên chức¹⁰ hoặc lồng ghép hướng dẫn tuyên truyền trong Kế hoạch công tác PBGDPL.

3.4. Tư vấn tổ chức triển khai Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2014 (Ngày Pháp luật năm 2014)

Cơ quan thường trực của Hội đồng đã phối hợp với các Bộ, ngành, đoàn thể xây dựng văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện Ngày Pháp luật năm 2014 để định hướng kịp thời chủ đề, nội dung, hình thức tổ chức Ngày Pháp luật; phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tổ chức Lễ hưởng ứng “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2014” (được tường thuật trực tiếp trên sóng VTV2), tạo sức lan tỏa lớn trong xã hội, góp phần nâng cao ý thức thượng tôn Hiến pháp và pháp luật. Một số Bộ, ngành, đoàn thể đã chú trọng triển khai “Ngày Pháp luật năm 2014” đạt hiệu quả tốt như các Bộ: Quốc phòng, Công an, Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, Y tế, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam...¹¹. Tính đến hết ngày 31/12/2014, có 26 Bộ, ngành, đoàn thể, 56 địa phương đã ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai Ngày Pháp luật 2014 (xin xem Phụ lục III).

3.5. Tư vấn các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp giữa các Bộ, ngành về công tác PBGDPL

Năm 2014, Hội đồng Trung ương và một số thành viên Hội đồng đã quan tâm tư vấn, thực hiện một số giải pháp nâng cao chất lượng hiệu quả công tác phối hợp giữa các Bộ, Ngành như: Huy động các cơ quan thành viên của Hội đồng tham gia tổ chức các hoạt động lớn như (tổ chức Ngày Pháp luật năm 2014; tổ chức hoạt động kiểm tra tại một số Bộ, ngành, địa phương...). Một số Bộ, ngành là thành viên của Hội đồng đã xây dựng, ký kết Chương trình phối hợp có nội dung về PBGDPL tạo cơ sở pháp lý tăng cường sự phối hợp, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến về lĩnh vực pháp luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan ký kết¹².

3.6. Tư vấn hướng dẫn, phối hợp triển khai PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật phổ biến, giáo dục pháp luật

Trong năm, Cơ quan thường trực của Hội đồng Trung ương đã chỉ đạo, hướng dẫn các Bộ, ngành, đoàn thể và địa phương triển khai PBGDPL cho một

¹⁰ Bộ Công Thương, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam...

¹¹ Các đơn vị của Bộ Quốc phòng tổ chức ra quân diễu hành hưởng ứng Ngày Pháp luật; tổ chức thi tìm hiểu Hiến pháp, pháp luật bằng hình thức sân khấu; tổ chức mít tinh, hội nghị; treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật ở các địa điểm công cộng; Bộ Tài chính treo băng rôn phổ biến pháp luật, Bộ Công Thương treo Banner tại trụ sở hưởng ứng Ngày pháp luật; Bộ Y tế tổ chức Lễ mít tinh, Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn treo 35 pano về Ngày pháp luật, Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam tổ chức giới thiệu về Hiến pháp năm 2013 cho cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Tổng Liên đoàn nhân dịp Ngày Pháp luật năm 2014, Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam phối hợp với UBND tỉnh Hòa Bình tổ chức diễu hành nhân dịp Ngày Pháp luật năm 2014....

¹² Chương trình phối hợp công tác giữa Ủy ban Dân tộc và Bộ Tư pháp giai đoạn 2014-2020, Chương trình phối hợp giữa Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Bộ Tư pháp, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam về giám sát và nâng cao hiệu quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở.

số đối tượng đặc thù tại Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2014; ban hành công văn hướng dẫn về PBGDPL cho một số đối tượng đặc thù. Để đánh giá đúng thực trạng công tác PBGDPL cho đối tượng này những năm qua và xác định phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả PBGDPL trong thời gian tới, Cơ quan thường trực của Hội đồng đã phối hợp với một số Bộ, ngành chuẩn bị nội dung Tọa đàm: “Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho một số đối tượng đặc thù theo Luật phổ biến, giáo dục pháp luật - Thực trạng và giải pháp”, dự kiến Tọa đàm sẽ được tổ chức vào Quý II năm 2015.

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, trong năm 2014, Hội đồng các Bộ, ngành, đoàn thể đã tư vấn giúp Lãnh đạo các Bộ, ngành, đoàn thể chỉ đạo công tác PBGDPL cho nhóm đối tượng này. Bộ Tư pháp đã phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng (Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng), Ủy ban Dân tộc, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam... tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các chương trình, đề án về PBGDPL cho một số nhóm đối tượng đặc thù như: Chương trình phối hợp về PBGDPL cho nông dân; Chương trình phối hợp PBGDPL và trợ giúp pháp lý cho phụ nữ; Đề án: “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp”; Đề án “Tăng cường PBGDPL cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2013-2016”; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số”; Đề án “Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và kỹ năng phòng, chống tội phạm mua bán người qua các hoạt động tuyên truyền tại cộng đồng”; Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên”... Qua theo dõi của Cơ quan thường trực của Hội đồng Trung ương, các địa phương đã triển khai nghiêm túc các chương trình, đề án trên đây.

Đặc biệt, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và các phương tiện thông tin đại chúng ở Trung ương, báo ngành đã dành thời lượng thỏa đáng để tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho nhóm đối tượng đặc thù thông qua nhiều chương trình, chuyên mục, tin bài, phóng sự, tiểu phẩm.¹³

3.7. Tư vấn PBGDPL trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân

Để tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, Cơ quan thường trực của Hội đồng Trung ương đã ban hành Công văn số 2196/BTP-PBGDPL ngày 06/5/2014 hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương về công tác PBGDPL trong nhà trường năm 2014; Công văn số 2195/BTP-PBGDPL ngày 06/5/2014 hướng dẫn công tác PBGDPL trong các trường, học viện thuộc Bộ Tư pháp và Công văn số 2304/BTP-PBGDPL ngày 14/5/2014 yêu cầu các địa phương sơ kết đánh

¹³ Chuyên mục Lao động và Công đoàn, Tạp chí Dân tộc và Phát triển trên VTV1; Bàn của Nhà nông; Pháp luật và Cuộc sống; Câu chuyện pháp luật trên VTV2; xây dựng Chuyên mục riêng biệt phổ biến pháp luật về nông nghiệp và phát triển nông thôn với tên gọi “*Pháp luật với nhà nông*”; Chương trình Nông nghiệp và Nông thôn trên VOV1; Chương trình phát thanh bằng 12 thứ tiếng dân tộc thiểu số H'Mông, Thái, Dao, Chăm, Êđê, Côtu, Giarai, K'ho, Xơ đăng, M'Nông, Bana, Kh'mer trên Hệ phát thanh dân tộc VOV4; Chương trình Lao động công đoàn trên Truyền hình Thông tấn xã Việt Nam...

giá 03 năm thực hiện Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGDĐT-BTP của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tư pháp hướng dẫn việc phối hợp thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường. Trên cơ sở đó, Bộ Tư pháp đã phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các địa phương tổ chức hội nghị sơ kết 03 năm thực hiện Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGDĐT-BTP để đánh giá thực trạng công tác PBGDPL trong nhà trường, qua đó đề xuất giải pháp tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác này trong thời gian tới.

Tại các địa phương, Ngành Tư pháp và Ngành Giáo dục và Đào tạo đã có sự phối hợp chặt chẽ hơn trong tổ chức triển khai công tác PBGDPL trong các cơ sở giáo dục, đưa công tác PBGDPL vào các nhà trường. Nhiều hình thức, mô hình PBGDPL, trong đó có những hình thức sáng tạo, có hiệu quả được thực hiện, nhất là hình thức PBGDPL thông qua Ngày Pháp luật, thi tìm hiểu pháp luật; các hoạt động sinh hoạt dưới cờ, tiết học pháp luật.... Hai Bộ còn duy trì chế độ họp giao ban định kỳ công tác pháp chế ngành Giáo dục, trong đó có đánh giá về kết quả triển khai công tác PBGDPL. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Chương trình PBGDPL ngoại khóa cho học sinh, sinh viên trong các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp giai đoạn 2013-2016; Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho giáo viên dạy môn giáo dục công dân; tổ chức biên soạn các giáo trình, tài liệu giảng dạy cho giáo viên và học sinh; tổ chức các đợt tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho giảng viên, giáo viên và cán bộ của Ngành. Là cơ quan chủ trì Đề án "Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường", Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tích cực chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường.

Nhiều Bộ, ngành đã có văn bản chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc triển khai các hoạt động PBGDPL¹⁴. Các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân cũng đã tích cực, chủ động trong việc dạy và học pháp luật, tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến nhà giáo, học sinh, sinh viên qua hoạt động chính khóa và hoạt động ngoại khóa ngoài giờ lên lớp. Năm 2014, nội dung phòng, chống tham nhũng đã được đưa vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

3.8. Cùng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác PBGDPL

Hội đồng Trung ương, Hội đồng các Bộ, ngành, đoàn thể đã tham mưu tiếp tục rà soát, kiện toàn, bổ sung, đội ngũ báo cáo viên pháp luật theo Thông tư số 21/2013/TT-BTP ngày 18/12/2013 của Bộ Tư pháp. Đến nay đã có 1.134 báo cáo viên pháp luật Trung ương (xin xem Phụ lục II). Đội ngũ cán bộ pháp chế làm công tác PBGDPL ở các Bộ, ngành, địa phương được củng cố, kiện toàn theo Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ (cấp Trung ương có 2647 người; cấp địa phương có 2.530 người). Việc bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL, cung cấp tài liệu pháp luật nhằm nâng cao năng lực hoạt động cho đội ngũ người làm công tác PBGDPL, đội ngũ

¹⁴ Bộ Quốc phòng, Thanh tra Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Đài Tiếng nói Việt Nam...

giáo viên, giảng viên giảng dạy môn giáo dục công dân, pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân được quan tâm thực hiện.

3.9. Tư vấn triển khai Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI (Ban hành kèm theo Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ) và các Đề án được ban hành kèm theo Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện các Đề án tại Quyết định số 409/QĐ-TTg

Cơ quan thường trực của Hội đồng Trung ương đã ban hành Công văn số 1158/BTP-PBGDPL ngày 22/4/2014 về việc tiếp tục thực hiện Quyết định số 409/QĐ-TTg và Quyết định số 1133/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Các cơ quan chủ trì Đề án thuộc Chương trình PBGDPL của Chính phủ như: Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng, Thanh tra Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các địa phương đã ban hành Kế hoạch, hướng dẫn tổ chức triển khai các Đề án năm 2014 theo nhiệm vụ được giao. Một số Bộ, ngành đã triển khai có hiệu quả các hoạt động của Đề án như Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hội nghị trực tuyến trên toàn quốc hướng dẫn triển khai việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo; cách thức lồng ghép nội dung phòng, chống tham nhũng vào môn học giáo dục công dân; tăng cường các hoạt động hướng dẫn, chỉ đạo triển khai thực hiện.

3.10. Công tác kiểm tra của Hội đồng

Hội đồng đã thành lập 01 Đoàn kiểm tra do Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng làm Trưởng Đoàn để kiểm tra công tác PBGDPL và triển khai Luật PBGDPL tại Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên và Môi trường; 01 Đoàn kiểm tra do Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Phạm Mạnh Hùng - Phó Chủ tịch Hội đồng làm Trưởng Đoàn kiểm tra công tác PBGDPL, kết quả thực hiện Đề án "Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường" và thực hiện chương trình môn học pháp luật, pháp luật đại cương, giáo dục công dân tại tỉnh Thừa Thiên - Huế (ngày 10/12/2014) và thành phố Đà Nẵng (ngày 11/12/2014). Kết quả kiểm tra cho thấy, công tác PBGDPL đã được Lãnh đạo Bộ, ngành, địa phương quan tâm chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện.

Ngoài ra trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao, nhiều Đoàn kiểm tra công tác PBGDPL của các Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương đã tổ chức kiểm tra tổng thể công tác PBGDPL và theo từng chuyên đề, lĩnh vực chuyên sâu (Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn... đã chủ động tổ chức kiểm tra công tác PBGDPL đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc¹⁵). Các Bộ, ngành, địa phương khác đã tăng cường công tác tự kiểm tra và đề ra giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác này trong thời gian tới.

¹⁵ Hội đồng phối hợp PBGDPL Bộ Quốc phòng đã kiểm tra công tác PBGDPL tại 10 cơ quan, đơn vị. Hội đồng phối hợp PBGDPL Bộ Tài chính đã kiểm tra công tác PBGDPL tại Cục Thuế và Hải quan 04 địa phương ...

3.11. Thực hiện giải pháp bảo đảm kinh phí cho công tác PBGDPL

Thực hiện Điều 39 Luật PBGDPL, Cơ quan thường trực của Hội đồng Trung ương đã chủ động xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh chưa tự cân đối được ngân sách đề xuất ngân sách trung ương hỗ trợ kinh phí PBGDPL. Cơ quan thường trực của Hội đồng Trung ương đã tổng hợp đề xuất của địa phương và gửi Bộ Tài chính thẩm định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét hỗ trợ.

Một số Bộ, ngành, địa phương đã ban hành văn bản hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác PBGDPL thực hiện Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp (Bộ Công an); bố trí kinh phí cho công tác PBGDPL và hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL¹⁶.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN

1. Về hướng dẫn công tác PBGDPL

Trên cơ sở hướng dẫn của Hội đồng Trung ương và Bộ Tư pháp - Cơ quan thường trực của Hội đồng, 100% các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành Kế hoạch của Ủy ban nhân dân hoặc Hội đồng cấp tỉnh triển khai công tác PBGDPL. Một số địa phương đã ban hành Chỉ thị đôn đốc việc triển khai Luật PBGDPL¹⁷; xây dựng, hoàn thiện thể chế về PBGDPL để quy định trách nhiệm các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị và cá nhân¹⁸.

2. Về kiện toàn tổ chức Hội đồng cấp tỉnh, cấp huyện

Trên cơ sở Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg và hướng dẫn của Bộ Tư pháp, đến hết năm 2014, tất cả các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong cả nước đã hoàn thành việc kiện toàn Hội đồng cấp tỉnh, cấp huyện, ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng (xin xem Phụ lục I).

3. Về tư vấn giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện công tác PBGDPL

3.1. Cùng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác PBGDPL

Năm 2014, Hội đồng cấp tỉnh, cấp huyện đã tư vấn giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp chỉ đạo việc kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác PBGDPL, trong đó có báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo Luật PBGDPL và Thông tư số 21/2013/TT-BTP ngày 18/12/2013 của Bộ Tư pháp. Hiện cả nước có 5.439 báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, 13.797 báo cáo viên pháp luật cấp huyện và 121.178 tuyên truyền viên pháp luật cấp xã (xin

¹⁶ Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Quốc phòng, Ban Quản lý Lăng Chu tịch Hồ Chí Minh...

¹⁷ TP Hồ Chí Minh, Bình Dương...

¹⁸ UBND tỉnh Vĩnh Phúc ban hành Kế hoạch số 6383/KH-UBND ngày 11/11/2014 triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2010/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về PBGDPL, giai đoạn 2010-2015 năm 2015; Hậu Giang ban hành Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 06/03/quy định trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân trong công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh Nghệ An ban hành Kế hoạch số 596/KH-UBND ngày 05/11/2014 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW về tăng cường sự Lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác tuyên truyền, PBGDPL trong giai đoạn hiện nay...

xem Phụ lục II). Đội ngũ giáo viên dạy môn pháp luật, môn giáo dục công dân trong nhà trường từng bước được bổ sung và chuẩn hóa.

3.2. Tư vấn hướng dẫn nội dung, hình thức Ngày Pháp luật năm 2014

Thực hiện Kế hoạch hoạt động của Hội đồng Trung ương, Công văn số 3642/BTP-PBGDPL ngày 25/8/2014 của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp đã tham mưu trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo các Sở, Ban, Ngành, UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện Ngày Pháp luật. Tính đến hết ngày 31/12/2014 đã có 56 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành Kế hoạch và tổ chức Ngày Pháp luật năm 2014 (xin xem Phụ lục III). Một số địa phương đã chủ động sớm ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai Ngày Pháp luật năm 2014¹⁹ bằng nhiều hình thức như: treo băng rôn, cờ phướn, tuyên truyền các khẩu hiệu hưởng ứng; tổ chức tọa đàm; viết tin, bài, ảnh, chuyên mục phóng sự trên Cổng Thông tin điện tử của đơn vị, trên báo chí. Có thể khẳng định, Ngày Pháp luật đã được các địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc, sâu rộng với nhiều hình thức, nội dung phong phú, đa dạng, tạo sức lan tỏa lớn và để lại dấu ấn trong nhân dân, mang lại hiệu quả thiết thực. Toàn xã hội đã hưởng ứng với nhiều hình thức thu hút đông đảo cán bộ, nhân dân tham dự như: tổ chức Lễ mít tinh, diễu hành hưởng ứng “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” (Phú Yên, Hòa Bình...).

3.3. Tư vấn triển khai Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư (ban hành kèm theo Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012) và các Đề án được ban hành kèm theo Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện các Đề án tại Quyết định số 409/QĐ-TTg; tư vấn lựa chọn nội dung, hình thức PBGDPL

a) Hội đồng cấp tỉnh, cấp huyện đã tư vấn giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện các Đề án và ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013; bố trí kinh phí và tổ chức các hoạt động của Đề án theo Kế hoạch.

b) Hội đồng các cấp tiếp tục tư vấn, hướng dẫn nội dung pháp luật cần phổ biến, trong đó tập trung giới thiệu, phổ biến Hiến pháp, Luật đất đai (sửa đổi), Luật PBGDPL, Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển 1982, Luật biển Việt Nam, pháp luật biên giới quốc gia; về khiếu nại, tố cáo, lao động, công đoàn; về Thừa phát lại; quy chế dân chủ ở cơ sở; về cải cách hành chính; cải cách tư pháp cũng như những lĩnh vực được dư luận xã hội quan tâm như: vệ sinh an toàn thực phẩm, giải phóng mặt; giao thông đường Bộ; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng, chống tham nhũng; các quy định liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của công dân, tổ chức, doanh nghiệp và một số văn bản khác do địa phương ban hành.

¹⁹ Kiên Giang, Trà Vinh...

Hội đồng của 45 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành Kế hoạch riêng và tổ chức triển khai đợt cao điểm năm 2014 tuyên truyền, phổ biến pháp luật về biển với nhiều hình thức như: qua các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin, trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở; tổ chức các tọa đàm, trao đổi, sinh hoạt, nói chuyện chuyên đề về các vấn đề pháp lý liên quan đến biển; tổ chức hội diễn văn nghệ, thông tin lưu động có lồng ghép tuyên truyền, phổ biến pháp luật về biển, tổ chức hội thi tìm hiểu pháp luật về biển; xây dựng pano, áp phích, phát miễn phí các tài liệu, tờ gấp, tờ rơi; kết hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về biển với việc tổ chức các cuộc triển lãm về chủ đề chủ quyền biển, đảo Việt Nam. Một số tổ chức chính trị - xã hội đã phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật về biển và tình hình Biển Đông cho người dân tại một số địa bàn; động viên người dân không để kẻ xấu kích động biểu tình, gây mất trật tự công cộng²⁰.

Trong năm 2014, các hình thức PBGDPL khá phong phú đa dạng (xin xem Phụ lục VI), trong đó có một số mô hình PBGDPL sáng tạo, hiệu quả như tổ chức “Ngày hội pháp luật” (huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang); mỗi ngày một câu hỏi pháp luật, mỗi tuần học một điều luật (các đơn vị Quân đội nhân dân Việt Nam, Quảng Nam...); một tiết pháp luật (Long An); hội thi sân khấu tìm hiểu Hiến pháp năm 2013 (Tuyên Quang, Cà Mau, An Giang, Bạc Liêu, TP Cần Thơ...); lồng ghép tuyên truyền pháp luật thông qua sinh hoạt chi Bộ (Vĩnh Phúc); mô hình quán cà phê với pháp luật (Cần Thơ, Đồng Tháp); lắp đặt loa truyền thanh tại các ngã tư thông tin về Ngày pháp luật tuyên truyền phổ biến Luật giao thông đường bộ, Luật phòng cháy, chữa cháy (Hà Nội); biên soạn, phát hành các tờ gấp bằng tiếng Việt, Anh, Hoa phổ biến nội dung, ý nghĩa Hiến pháp, tổ chức đóng kịch - tọa đàm về tình huống vi phạm pháp luật, tham gia giải quyết tình huống, có chuyên gia pháp luật làm giám khảo (TP Hồ Chí Minh); thực hiện chương trình tư vấn pháp luật trực tiếp trên sóng phát thanh (Vĩnh Long, Bến Tre, Đồng Tháp...); tổ chức các lễ hội truyền thống lồng ghép PBGDPL (Bình Định); phổ biến pháp luật trong chùa Khmer (Sóc Trăng).

Theo thống kê của 63 địa phương năm 2014, cả nước đã tổ chức được 871.964 cuộc phổ biến pháp luật trực tiếp cho hơn 60 triệu lượt người; phát hành miễn phí 41.444.384 bản tài liệu phổ biến pháp luật các loại, trong đó có 83.454 bản bằng tiếng dân tộc thiểu số; tổ chức được 10.432 cuộc thi tìm hiểu pháp luật bằng nhiều hình thức thu hút được 4.044.801 lượt người tham dự; 784.824 lần phát sóng chương trình PBGDPL trên đài truyền thanh cấp xã và 655.125 tin, bài về pháp luật được đăng tải, phát trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

3.4. Tư vấn PBGDPL cho một số đối tượng đặc thù

Hội đồng của 20 địa phương đã có văn bản riêng chỉ đạo, hướng dẫn về công tác PBGDPL cho một số đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL hoặc lồng

²⁰ Hội Cựu chiến binh các tỉnh, thành phố: Bình Dương, Đồng Nai, Hà Tĩnh, TP Hà Nội, Cà Mau...

ghép trong Kế hoạch công tác PBGDPL. Một số địa phương đã ký chương trình, kế hoạch liên tịch giữa Sở Tư pháp với Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Cựu Chiến binh, Tỉnh Đoàn, Liên đoàn Lao động tỉnh, Ban Dân tộc, Sở Giáo dục và Đào tạo, Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh, Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội để tăng cường PBGDPL cho một số đối tượng đặc thù.

Công tác PBGDPL cho người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, ven biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và ngư dân được các địa phương thực hiện bằng nhiều hình thức như: tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật²¹; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật bằng hình thức sân khấu hóa; biên soạn, phát hành tài liệu bằng tiếng dân tộc, sổ tay, đĩa CD²²; lồng ghép phổ biến pháp luật thông qua lễ hội truyền thống.

Liên đoàn lao động cấp tỉnh đã tổ chức nhiều mô hình tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động trong các doanh nghiệp như: tổ chức sân chơi “Công nhân với pháp luật” trên truyền hình²³; phổ biến pháp luật qua gần 3.000 Tổ công nhân tự quản khu nhà trọ tại các khu công nghiệp, các trung tâm tư vấn pháp luật, Văn phòng tư vấn pháp luật; tổ tư vấn pháp luật tại điểm sinh hoạt văn hóa công nhân. Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội của một số tỉnh còn mở chuyên trang “Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp” trên Bản tin Tư pháp, hàng tháng phát đến các khu công nghiệp và tổ nhân dân tự quản; nhiều địa phương đã biên soạn, phát hành tài liệu pháp luật cho người lao động.

Công tác PBGDPL cho nạn nhân bạo lực gia đình được thực hiện thông qua trợ giúp pháp lý cho đối tượng là người cao tuổi, phụ nữ, trẻ em là nạn nhân của bạo lực gia đình; thực hiện việc tư vấn pháp luật tại “Địa chỉ tin cậy” (Phú Yên), tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ pháp luật; hoà giải các mâu thuẫn ở cộng đồng dân cư; biểu dương những điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trong xây dựng và đấu tranh phòng, chống bạo lực gia đình²⁴. Một số địa phương đã tổ chức phổ biến các quy định cho người khuyết tật tại các Trung tâm, cơ sở bảo trợ xã hội và Hội người mù các quy định về quyền; chế độ, chính sách tạo điều kiện, hỗ trợ người khuyết tật bằng hình thức, phương thức, phương tiện, tài liệu phù hợp²⁵.

Công tác PBGDPL cho người vi phạm pháp luật được thực hiện dưới nhiều hình thức như: Tổ chức phổ biến pháp luật tại Trung tâm Giáo dục - Đào tạo²⁶, tổ chức cuộc thi “Tìm hiểu về biển đảo” cho học viên của Trung tâm giáo dục lao động tỉnh (Sơn La), thông qua việc tổ chức cho đối tượng là thanh niên tham gia đua xe, vi phạm an toàn giao thông tham quan khu cấp cứu bệnh viện, trường giáo dưỡng²⁷. Sở Tư pháp phối hợp với Công an tỉnh tổ chức phổ biến pháp luật trực tiếp, trợ giúp pháp lý cho người vi phạm pháp luật; tổ chức cho người đang

²¹ Lai Châu, Tuyên Quang, Lâm Đồng, An Giang, Kiên Giang, Quảng Ngãi, Thanh Hóa, Trà Vinh, Sóc Trăng, Đắk Nông, Thừa Thiên - Huế ...

²² Đắk Lắk, TP Hồ Chí Minh, Sóc Trăng...

²³ Quảng Ninh, TP Hồ Chí Minh...

²⁴ Thừa Thiên - Huế, Thanh Hóa...

²⁵ Sóc Trăng, Thanh Hóa, Thái Bình...

²⁶ TP Đà Nẵng PBGDPL cho người nghiện ma túy, người bán dâm đang cai nghiện, chữa bệnh và quản lý sau cai nghiện

²⁷ TP Hồ Chí Minh...

chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở cai nghiện bắt buộc học pháp luật và lồng ghép trong chương trình học văn hoá, học nghề, giáo dục tái hòa nhập cộng đồng²⁸. Ủy ban nhân dân cấp xã²⁹ đã phối hợp với các đoàn thể quản lý, phổ biến pháp luật cho người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người bị phạt tù được hưởng án treo về pháp luật hình sự, xử lý vi phạm hành chính.

3.5. Tư vấn PBGDPL trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân

Từ đầu năm, nhiều địa phương đã ban hành văn bản hướng dẫn công tác PBGDPL trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân³⁰; một số địa phương ban hành Kế hoạch liên tịch giữa Sở Tư pháp và Sở Giáo dục và Đào tạo. Trong năm 2014, công tác giảng dạy, học tập môn học đạo đức, giáo dục công dân, pháp luật trong chương trình chính khóa và ngoại khóa được bài bản thực hiện dần đi vào nề nếp. Hai ngành Giáo dục và Đào tạo và Tư pháp các cấp đã tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho giáo viên dạy môn pháp luật và môn giáo dục công dân tại các trường cao đẳng, đại học, trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật ngoại khóa cho học sinh, sinh viên trong các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp giai đoạn 2013-2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhiều hình thức PBGDPL trong các cơ sở giáo dục được tổ chức triển khai có hiệu quả như: tổ chức Hội thi cấp tỉnh “Học sinh trung học phổ thông tìm hiểu về pháp luật” (Sóc Trăng); Hội thi hùng biện “Câu chuyện tình huống đạo đức và pháp luật” dành cho học sinh trung học phổ thông (Quảng Nam); Hội thi “Rung chuông vàng”, “Phiên tòa giả định” (Phú Yên); thành lập phòng tư vấn học đường và tổ tư vấn cho học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục (Bà Rịa - Vũng Tàu); tổ chức cho giáo viên và học sinh đi thực tế, dự phiên tòa xét xử vụ án trẻ vị thành niên phạm tội, xem phim tư liệu (Vĩnh Phúc); phát động giáo viên viết đề tài, sáng kiến kinh nghiệm dạy môn pháp luật, đạo đức, giáo dục công dân (Lạng Sơn), giao cán bộ thư viện tại một số trường học tổ chức đọc và giới thiệu đầu sách, tuyên truyền về tài liệu PBGDPL để thu hút cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên mượn đọc, nghiên cứu (Bắc Kạn), thành lập “Câu lạc bộ những người yêu thích môn học pháp luật” (Đại học Thái Bình), triển khai ký cam kết đảm bảo an toàn giao thông, cam kết đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn, tổ chức thi tìm hiểu pháp luật với nhiều hình thức.

3.6. Công tác kiểm tra của Hội đồng

Hội đồng cấp tỉnh, huyện tại các địa phương đều đã ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra về công tác PBGDPL. Qua kiểm tra trực tiếp tại các sở, ngành, địa phương hoặc yêu cầu các cơ quan, tổ chức tự kiểm tra vào báo cáo kết quả về Hội đồng. Một số địa phương còn tổ chức tự kiểm tra, kiểm tra chéo hoặc kết hợp kiểm tra công tác PBGDPL với việc triển khai các nhiệm vụ công tác tư pháp để đánh giá thực chất công tác PBGDPL và tìm giải pháp tháo

²⁸ Tiền Giang, Quảng Nam, Thanh Hóa, Đắk Nông, Thừa Thiên - Huế...

²⁹ Bến Tre, Hậu Giang, Quảng Trị...

³⁰ Cao Bằng, Tiền Giang, Bình Dương, Phú Yên, Bình Định, Long An, Phú Thọ, Sơn La, Hà Nam, Nam Định...

gỡ khó khăn, vướng mắc ở địa phương, cơ sở. Qua kiểm tra đã giúp các sở, ngành, địa phương nâng cao hơn nữa trách nhiệm trong việc triển khai công tác PBGDPL đưa công tác này đi vào thực chất, sát hơn với các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh tại địa phương.

3.7. Về kinh phí cho công tác PBGDPL

Năm 2014, Sở Tư pháp và Sở Tài chính hơn 30 địa phương đã phối hợp xây dựng, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành Nghị quyết về mức chi kinh phí đảm bảo cho công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở³¹ hoặc xây dựng, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Quyết định quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở³² phù hợp với quy định của Luật PBGDPL và Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp. Một số địa phương (bao gồm cả các tỉnh chưa tự cân đối được ngân sách) đã quan tâm hơn trong bố trí kinh phí bảo đảm cho công tác PBGDPL và hoạt động của Hội đồng các cấp, một số tỉnh kinh phí cấp tăng hơn so với năm 2013³³.

Bên cạnh nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp, một số địa phương đã chủ động tìm nguồn kinh phí hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế, doanh nghiệp, cá nhân theo hướng xã hội hóa. Năm 2014, một số địa phương đã xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai Đề án xã hội hóa công tác PBGDPL nhằm huy động sự tham gia hỗ trợ của tổ chức, cá nhân cho công tác PBGDPL (Bình Dương, Hòa Bình, Quảng Trị, Thành phố Hồ Chí Minh, Nghệ An...). Thực hiện Đề án “Xã hội hóa công tác PBGDPL trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”, Hội Luật gia thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành và quận, huyện tổ chức nghiên cứu, đề xuất cơ chế ưu đãi để huy động, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tài trợ cho công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý; khảo sát, xây dựng mô hình PBGDPL tại một số doanh nghiệp³⁴.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Năm 2014, công tác PBGDPL và hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp đã có nhiều chuyển biến tích cực, mang lại hiệu quả thiết thực, từng bước đi vào chiều sâu, tạo dấu ấn trong việc tăng cường ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, đặc biệt là ý thức thượng tôn Hiến pháp. Việc kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp đã cơ bản hoàn thành. Đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật

³¹ Đắk Lắk, Hậu Giang, Ninh Thuận, Phú Thọ, Tây Ninh, Tiền Giang, Quảng Ngãi, Bắc Giang, Bến Tre, Bình Dương, Long An, Hòa Bình, Nghệ An, Sơn La, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Tuyên Quang, Hà Giang, Lai Châu, Bắc Ninh, Thừa Thiên – Huế, Đắk Nông, Bình Phước, Điện Biên, Cần Thơ, Phú Yên, Khánh Hòa...

³² Bình Thuận, TP Hồ Chí Minh, Bình Dương, Bà Rịa – Vũng Tàu, Long An, Nghệ An, Sóc Trăng, Tuyên Quang, Đồng Tháp, Quảng Ngãi, Điện Biên...

³³ Hà Tĩnh (năm 2014: 600 triệu đồng, năm 2013: 400 triệu đồng); Vĩnh Phúc (năm 2014: hơn 5,6 tỷ đồng, năm 2013: 5,6 tỷ đồng); Sóc Trăng (năm 2014: là 2,334 tỷ đồng), Quảng Nam (năm 2014: 1,48 tỷ đồng, năm 2013: 0,547 tỷ đồng)...

³⁴ Sở Giáo dục và Đào tạo TP Hồ Chí Minh đã thu hút sự hỗ trợ kinh phí của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân với số tiền 1,1 tỷ đồng dành cho công tác PBGDPL.

trong cả nước được củng cố, kiện toàn, chất lượng được nâng lên một bước. Công tác tư vấn xây dựng, hoàn thiện thể chế về PBGDPL được triển khai tích cực, qua đó, góp phần vào việc hoàn thành ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành cũng như triển khai tổ chức thực hiện Luật PBGDPL trên cả nước; tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL, gắn kết giữa công tác xây dựng với thi hành pháp luật. Nhiều hình thức, mô hình PBGDPL mới, phù hợp với đối tượng, địa bàn được triển khai thực hiện góp phần đưa Hiến pháp năm 2013 và các luật mới được Quốc hội khóa XIII thông qua vào cuộc sống. Công tác thông tin, báo cáo được thực hiện nghiêm túc, có nhiều chuyển biến tích cực. Việc tư vấn huy động nguồn lực về kinh phí cho công tác PBGDPL đã được quan tâm hơn trước. Sự tham gia tích cực của Hội đồng phối hợp PBGDPL và nhiều kết quả đạt được trong công tác PBGDPL đã góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và người dân về vị trí, vai trò của công tác PBGDPL, tạo sự chuyển biến căn bản về ý thức tuân thủ chấp hành pháp luật của người dân, đóng góp thiết thực vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, ninh của đất nước và của từng Bộ, ngành, địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Việc xây dựng, ban hành Kế hoạch của Hội đồng ở một số Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương còn chậm. Công tác phối hợp trong hoạt động PBGDPL ở một số Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương và giữa một số thành viên của Hội đồng còn chưa chặt chẽ.

- Công tác xã hội hóa hoạt động PBGDPL chưa được triển khai rộng rãi; chưa thu hút được nhiều nguồn lực từ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước tham gia hỗ trợ, tài trợ.

- Một số Đề án về PBGDPL triển khai còn chậm so với yêu cầu; kinh phí PBGDPL năm 2015 do ngân sách Trung ương hỗ trợ cho các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách theo Luật PBGDPL hiện chưa được bố trí; kinh phí bảo đảm cho công tác PBGDPL và hoạt động của Hội đồng ở một số địa phương còn hạn chế; nhiều Bộ, Ngành và một số địa phương chưa được cấp kinh phí riêng cho công tác PBGDPL.

- Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến với người dân, nhất là đối tượng đặc thù địa bàn vùng sâu, vùng xa hiệu quả chưa cao, cá biệt có nơi vẫn còn hình thức.

- Nội dung, hình thức PBGDPL ở một số địa phương còn dàn trải chưa thực sự phù hợp với đối tượng; vẫn còn tình trạng PBGDPL theo phong trào, chưa đi vào chiều sâu, thiếu thực chất, chưa sát với nhu cầu của người dân tại cơ sở.

2.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

a) Nguyên nhân chủ quan

- Lãnh đạo một số Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương nhận thức chưa đầy đủ về trách nhiệm đối với việc chỉ đạo, tổ chức triển khai công tác PBGDPL và

hoạt động của Hội đồng; chưa thực sự quan tâm, chỉ đạo sát sao và bảo đảm đầy đủ các điều kiện cả về nhân lực, tài chính cho công tác này.

- Cơ quan chủ trì một số Đề án chưa chủ động, tích cực trong triển khai thực hiện; bố trí kinh phí để triển khai các hoạt động của Đề án chưa tương xứng với các mục tiêu yêu cầu đề ra.

- Cơ quan thường trực của một số Hội đồng chưa tích cực, thiếu chủ động tham mưu, đề xuất, chưa phát huy tốt vai trò điều phối, tổ chức các hoạt động của Hội đồng; công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức với Cơ quan thường trực của Hội đồng thiếu thường xuyên, chặt chẽ.

- Đội ngũ công chức pháp chế được giao làm công tác PBGDPL, công chức Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật của Sở Tư pháp một số địa phương chưa tích cực, thiếu linh hoạt trong đề xuất, tham mưu triển khai công tác PBGDPL. Năng lực của một bộ phận cán bộ làm công tác PBGDPL còn hạn chế, thậm chí chưa đáp ứng được yêu cầu, nhất là ở cơ sở.

b) Nguyên nhân khách quan

- Nguồn nhân lực làm công tác PBGDPL còn thiếu về số lượng, năng lực chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của công việc; một số địa phương Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật chỉ có 02 hoặc 03 công chức³⁵ trong khi khối lượng công việc lớn, áp lực cao, nhiều công việc phải triển khai cùng một lúc; hệ thống pháp luật thiếu ổn định.

- PBGDPL là hoạt động mang tính xã hội rất cao không phát sinh lợi nhuận nên rất khó thu hút sự hỗ trợ, tài trợ của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước làm ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện chính sách xã hội hóa trong lĩnh vực này.

- Nguồn thu của các tỉnh thấp không bảo đảm cân đối thu chi trong điều kiện kinh tế - xã hội gặp rất nhiều khó khăn đã tác động không nhỏ đến việc bố trí kinh phí cho PBGDPL và hoạt động của Hội đồng.

III. MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2015 VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Năm 2015 là năm diễn ra nhiều sự kiện có ý nghĩa trọng đại của đất nước - Đại hội Đảng Bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; năm thứ hai triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013, năm thứ ba thực hiện Luật PBGDPL, năm cuối triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015. Do vậy, hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp cần tập trung vào mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Mục tiêu

1.1. Triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc và toàn diện Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL đáp ứng yêu cầu chuyển hướng chiến lược sang tổ chức thi hành pháp

³⁵ Sở Tư pháp Phú Yên, Quảng Trị, Bà Rịa - Vũng Tàu, TP Cần Thơ, Hà Giang, Bắc Ninh...

luật; bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ giữa công tác xây dựng với thi hành và bảo vệ pháp luật.

1.2. Triển khai thực hiện tốt các luật, pháp lệnh mới được thông qua; lựa chọn nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp gắn với những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận, các lĩnh vực quản lý của Bộ, ngành để tháo gỡ kịp thời những vấn đề mới phát sinh hoặc có vướng mắc, bất cập từ thực tiễn thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý nhà nước.

1.3. Nâng cao nhận thức, hiểu biết của cơ quan, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp về vị trí, vai trò của pháp luật và các quy định pháp luật mới ban hành, từ đó nâng cao ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật, thượng tôn Hiến pháp, pháp luật trong xã hội.

2. Phương hướng

2.1. Đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp PBGDPL để đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác PBGDPL bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm bám sát nhiệm vụ chính trị của đất nước, của Bộ, ngành, địa phương; tăng cường công tác phối hợp, kiểm tra, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để điều chỉnh chính sách cho phù hợp.

2.2. Tiếp tục định hướng chủ đề, nội dung, hình thức để đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp và những văn bản pháp luật mới được ban hành, trọng tâm là các luật, pháp lệnh mới được thông qua, các văn bản liên quan đến những lĩnh vực nhạy cảm được người dân và dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận; những vấn đề liên quan đến hoàn thiện thể chế, chính sách, chú trọng những văn bản được Quốc hội thông qua trong năm 2014 - 2015. Theo dõi, đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương hưởng ứng, tham gia tích cực cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.

2.3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; huy động các nguồn lực xã hội tham gia PBGDPL; tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa công tác PBGDPL. Nhà nước tập trung xây dựng thể chế, chính sách; định hướng lựa chọn nội dung PBGDPL phù hợp trong việc giải quyết các vấn đề đột xuất, vướng mắc về thực tiễn thi hành pháp luật; quản lý mục tiêu, chương trình, nội dung, tài liệu PBGDPL; đầu tư kinh phí triển khai công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL và tại các lĩnh vực, địa bàn trọng điểm, có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và ít có tổ chức, cá nhân hỗ trợ, tham gia.

2.4. Quan tâm bố trí đủ nguồn lực bảo đảm cho công tác PBGDPL nhất là tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các địa phương chưa thể chưa thể tự cân đối được ngân sách.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

3.1. Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương

a) Tư vấn hướng dẫn chủ đề, nội dung pháp luật trọng tâm cần phổ biến trong năm 2015, gắn công tác PBGDPL với việc tuyên truyền phục vụ Đại hội đảng Bộ các cấp hướng tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và nhiệm vụ chính trị của Bộ, ngành, địa phương mà trọng tâm là tham mưu hoàn thiện chính sách, pháp luật; chú trọng hướng dẫn, tổ chức phổ biến, tuyên truyền Hiến pháp gắn với cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”; phổ biến, giới thiệu luật, pháp lệnh mới được thông qua hoặc cho ý kiến theo Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2015 của Quốc hội như: Luật hôn nhân và gia đình, Luật công chứng, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế, Luật bảo hiểm xã hội, Luật xây dựng, Luật bảo vệ môi trường, Luật căn cước công dân, Luật hộ tịch, Luật đầu tư (sửa đổi), Luật doanh nghiệp (sửa đổi), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sỹ quan quân đội nhân dân Việt Nam, Luật công an nhân dân (sửa đổi), các Luật về tổ chức Bộ máy nhà nước, dự thảo Bộ luật dân sự (sửa đổi), dự thảo Bộ luật hình sự (sửa đổi), dự thảo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo Luật tiếp cận thông tin... và các Luật khác liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp; tuyên truyền các văn bản về cải cách hành chính, cải cách tư pháp, xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

b) Kịp thời lựa chọn nội dung pháp luật để tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cho phù hợp trong quá trình giải quyết các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm, những vướng mắc trong thực tiễn thi hành pháp luật, đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý nhà nước.

c) Hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức triển khai Ngày Pháp luật năm 2015.

d) Theo dõi, đôn đốc các Bộ, ngành, đoàn thể và địa phương tích cực hưởng ứng, tham gia cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến về cuộc thi để cuộc thi có sức lan tỏa rộng lớn, tạo thành đợt sinh hoạt chính trị, pháp lý của mọi tầng lớp nhân dân; tổ chức chấm thi, tổng kết, trao giải cuộc thi.

đ) Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng chủ trương, quan điểm, chính sách, dự thảo các văn bản luật dự kiến trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến hoặc thông qua trong năm 2015 để thông tin rộng rãi trong cán bộ, nhân dân; tạo sự đồng thuận trong dư luận xã hội.

e) Định hướng, cho ý kiến về dự thảo Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL; nội dung sửa đổi Thông tư số 21/2013/TT-BTP ngày 18/12/2013 của Bộ Tư pháp.

g) Tư vấn giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, gắn với đổi mới nội dung chương trình, sách giáo khoa phục vụ việc dạy và học pháp luật trong nhà trường.

h) Tư vấn hướng dẫn các Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương triển khai thực hiện Luật PBGDPL, nhất là trong các lĩnh vực quản lý của các Bộ, ngành, địa phương và các nhóm đối tượng đặc thù; đánh giá hiệu quả mô hình từ sách pháp

luật và các thiết chế tiếp cận pháp luật ở cơ sở, phát hiện khó khăn, bất cập trong thực tiễn để đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả các mô hình này.

i) Tiếp tục hướng dẫn, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, Kết luận số 04-KL/TW của Ban Bí thư kèm theo Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ; tư vấn Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn, đôn đốc các Bộ, Ngành chủ trì thực hiện các Đề án và địa phương quan tâm thực hiện có hiệu quả các Đề án về PBGDPL, được ban hành kèm theo Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013.

k) Tư vấn giải pháp tháo gỡ khó khăn về kinh phí cho công tác PBGDPL; tăng cường xã hội hóa công tác PBGDPL.

l) Tổ chức kiểm tra công tác PBGDPL và kết quả 03 năm thực hiện Luật PBGDPL tại một số Bộ, ngành, địa phương; kết hợp việc Hội đồng tổ chức các Đoàn kiểm tra với việc các cơ quan, tổ chức thành viên Hội đồng tự kiểm tra công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị trực thuộc.

3.2. Một số định hướng hoạt động của Hội đồng các Bộ, ngành, đoàn thể/các Bộ, ngành, đoàn thể nơi không thành lập Hội đồng

a) Ban hành Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2015.

b) Gắn công tác PBGDPL với việc tuyên truyền phục vụ Đại hội đảng Bộ, ngành, đoàn thể; tiếp tục chú trọng hướng dẫn, tổ chức phổ biến, tuyên truyền Hiến pháp năm 2013; phổ biến, giới thiệu Luật hôn nhân và gia đình, Luật công chứng, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế, Luật bảo hiểm xã hội, Luật xây dựng, Luật bảo vệ môi trường, Luật căn cước công dân, Luật hộ tịch, Luật đầu tư (sửa đổi), Luật doanh nghiệp (sửa đổi), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sỹ quan quân đội nhân dân Việt Nam, Luật công an nhân dân (sửa đổi), các Luật về tổ chức Bộ máy nhà nước, dự thảo Bộ luật dân sự (sửa đổi), dự thảo Bộ luật hình sự (sửa đổi), dự thảo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo Luật tiếp cận thông tin và các Luật khác liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp; tuyên truyền các văn bản về cải cách hành chính, cải cách tư pháp, xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

c) Tư vấn tổ chức Ngày Pháp luật năm 2015 bảo đảm hiệu quả, thiết thực phù hợp với đặc thù của Bộ, ngành.

d) Hướng ứng, tổ chức thành công cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tổ chức chấm thi vòng sơ khảo; tổng kết, trao giải cuộc thi trong lực lượng quân đội nhân dân, công an nhân dân.

đ) Tư vấn Lãnh đạo Bộ, ngành, đoàn thể phối hợp với Bộ Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức triển khai có hiệu quả công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL. Rà soát, sửa đổi, bổ sung nội dung giáo trình, tài liệu; nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, các trường, học viện thuộc phạm vi quản lý.

e) Tiếp tục hướng dẫn, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, Kết luận số 04-KL/TW của Ban Bí thư kèm theo Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ; tư vấn Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn, đôn đốc các Bộ, Ngành chủ trì thực hiện các Đề án và địa phương quan tâm thực hiện có hiệu quả các Đề án về PBGDPL được ban hành kèm theo Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013.

g) Tư vấn Lãnh đạo Bộ, ngành, đoàn thể phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai Luật PBGDPL.

h) Tổ chức kiểm tra về công tác PBGDPL tại địa phương, đơn vị trực thuộc.

3.3. Một số định hướng hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL địa phương

a) Ban hành Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2015.

b) Gắn công tác PBGDPL với việc tuyên truyền phục vụ Đại hội đảng Bộ các cấp; tiếp tục chú trọng hướng dẫn, tổ chức phổ biến, tuyên truyền Hiến pháp năm 2013; phổ biến, giới thiệu Luật hôn nhân và gia đình, Luật công chứng, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế, Luật bảo hiểm xã hội, Luật xây dựng, Luật bảo vệ môi trường, Luật căn cước công dân, Luật hộ tịch, Luật đầu tư (sửa đổi), Luật doanh nghiệp (sửa đổi), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sỹ quan quân đội nhân dân Việt Nam, Luật công an nhân dân (sửa đổi), các Luật về tổ chức Bộ máy nhà nước, dự thảo Bộ luật dân sự (sửa đổi), dự thảo Bộ luật hình sự (sửa đổi), dự thảo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi), dự thảo Luật tiếp cận thông tin và các Luật khác liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp; tuyên truyền các văn bản về cải cách hành chính, cải cách tư pháp, thừa phát lại và văn bản phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

c) Tư vấn tổ chức Ngày Pháp luật năm 2015 hiệu quả, thiết thực phù hợp với đặc thù của địa phương; triển khai thực hiện tốt chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ theo Công văn số 4793/VPCP-PL ngày 27/6/2014 của Văn phòng Chính phủ về việc tạm dừng đánh giá tiếp cận pháp luật và Quyết định số 2143/QĐ-BTP ngày 18/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành.

d) Hướng ứng, tổ chức thành công cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” để tạo thành đợt sinh hoạt chính trị, pháp lý của mọi tầng lớp nhân dân; chấm thi, tổng kết, trao giải cuộc thi ở địa phương.

đ) Tư vấn tổ chức triển khai có hiệu quả công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL, chú trọng đối tượng là người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, ven biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và ngư dân; người khuyết tật, người lao động trong các doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

e) Tiếp tục tổ chức thực hiện Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI; thực hiện có hiệu quả, tăng cường quản lý đối với việc triển khai các Đề án được ban hành kèm theo Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

g) Tư vấn giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai Luật PBGDPL.

h) Tổ chức kiểm tra về công tác PBGDPL và hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tại địa phương, đơn vị trên địa bàn; kết hợp kiểm tra với tự kiểm tra của các cơ quan, tổ chức về công tác PBGDPL.

4. Giải pháp chủ yếu

4.1. Đổi mới hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương; phát huy vai trò của Hội đồng các cấp và từng Thành viên Hội đồng trong tư vấn với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Lãnh đạo Bộ, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân cùng cấp trong công tác PBGDPL; triển khai thực hiện tốt và hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo Nghị định số 28/2013/NĐ-CP, Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg; nâng cao tính chủ động, đầu mối phối hợp của Cơ quan thường trực của Hội đồng trong công tác tham mưu, phát hiện và đề xuất các chính sách.

4.2. Ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện kịp thời, cụ thể; tiếp tục củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp.

4.3. Tăng cường số lượng, nâng cao năng lực đội ngũ công chức Tư pháp – Hộ tịch, công chức pháp chế được giao làm công tác PBGDPL tại các Bộ, ngành, địa phương.

4.4. Tăng cường sự phối hợp, trao đổi thông tin giữa các Bộ, ngành, đoàn thể và địa phương trong công tác PBGDPL, bảo đảm sự phối hợp nhịp nhàng, tránh trùng lặp.

4.5. Nâng cao chất lượng tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL; lựa chọn, xác định tư vấn thực hiện nhiệm vụ PBGDPL có trọng tâm, trọng điểm; nội dung pháp luật cần phổ biến cần gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương. Đổi mới, đa dạng hình thức PBGDPL phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, chú trọng các đối tượng đặc thù trong Luật. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

4.6. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Luật PBGDPL, hướng dẫn của Hội đồng về công tác PBGDPL và hoạt động của Hội đồng; định kỳ sơ kết, tổng kết hoạt động của Hội đồng năm 2015, xác định phương hướng, nhiệm vụ của Hội đồng năm 2016.

4.7. Kịp thời bố trí kinh phí bảo đảm cho hoạt động của Hội đồng và công tác PBGDPL.

V. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Chính phủ:

Đề nghị Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, trình Quốc hội cân nhắc bổ sung mục chi kinh phí cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở tại các Bộ, ngành, địa phương vào mục lục ngân sách nhà nước.

2. Đối với Thủ tướng Chính phủ:

Chỉ đạo Bộ Tài chính bố trí mục chi riêng trong ngân sách trung ương hỗ trợ kinh phí PBGDPL, hòa giải ở cơ sở cho các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách theo Luật PBGDPL³⁶.

3. Đối với các Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương

- Đề nghị Bộ Tài chính hướng dẫn bố trí kinh phí cho công tác PBGDPL tại các Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương; phối hợp với Bộ Tư pháp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các giải pháp bố trí ngân sách trung ương hỗ trợ kinh phí PBGDPL cho các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách theo quy định của Luật PBGDPL; bổ sung kinh phí chi PBGDPL, hòa giải cơ sở trong hướng dẫn về thu chi giai đoạn ổn định ngân sách 2016 – 2020 để tạo cơ sở pháp lý cho địa phương triển khai thực hiện.

- Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo gắn với đổi mới chương trình, sách giáo khoa phục vụ việc dạy và học pháp luật trong nhà trường; tăng cường phối hợp với Bộ Tư pháp trong công tác PBGDPL trong công tác PBGDPL trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Đề nghị Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội tăng cường phối hợp với Bộ Tư pháp trong công tác PBGDPL trong các cơ sở dạy nghề và trong hoàn thiện chương trình, nội dung dạy và học pháp luật trong các cơ sở dạy nghề.

- Đề nghị Văn phòng Chính phủ phối hợp với Bộ Tư pháp trong việc hướng dẫn Bộ, ngành, địa phương xây dựng, đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, ký Quyết định ban hành Kế hoạch công tác PBGDPL trọng tâm năm 2016 trong cả nước.

³⁶ Thực hiện Điều 39 Luật PBGDPL, Bộ Tư pháp đã chủ động xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn các tỉnh chưa tự cân đối được ngân sách đề xuất kinh phí PBGDPL để ngân sách Trung ương hỗ trợ và tổng hợp gửi Bộ Tài chính thẩm định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét hỗ trợ. Tuy nhiên, năm 2014, 2015, các địa phương vẫn chưa được ngân sách Trung ương hỗ trợ kinh phí, Bộ Tài chính chỉ quy định tại Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 211/2014/TT-BTC ngày 30/12/2014 quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2015: “Các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương khi phân bổ, giao dự toán chi sự nghiệp kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý hành chính đảm bảo kinh phí thực hiện những nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật, những nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã quyết định, bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành, chủ động dùng nguồn thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở”. Điều này gây khó khăn cho các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách bố trí kinh phí cho công tác PBGDPL.

- Đề nghị các Bộ, ngành, đoàn thể và địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo, tổ chức triển khai công tác PBGDPL; bố trí kinh phí riêng phù hợp dành cho công tác PBGDPL, và hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp năm 2014, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu công tác năm 2015. Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc (để báo cáo);
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Ban Nội chính Trung ương;
- Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp TW;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND và Hội đồng PHPBGDPL các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cơ quan TW của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Tổ chức PC các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Thành viên Hội đồng PHPBGDPL TW; Ban Thư ký HĐ;
- Lưu: VT, Vụ PBGDPL.

**TM. HỘI ĐỒNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**THỦ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP
Phan Chí Hiếu**

PHỤ LỤC I
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CÁC CẤP
(ban hành kèm theo Báo cáo số 103 /BC-HĐPH ngày 11/4/2015)

1. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương: được thành lập theo Quyết định số 1060/QĐ-TTg ngày 05/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ, gồm 30 thành viên do Bộ trưởng Bộ Tư pháp làm Chủ tịch Hội đồng.

2. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các Bộ, ngành, đoàn thể

2.1. Các Bộ, ngành, đoàn thể đã kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật

STT	Bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương
1	Bộ Quốc phòng <i>(Đã kiện toàn theo Luật phổ biến, giáo dục pháp luật trong năm 2013)</i>
2	Bộ Công an <i>(Đã kiện toàn theo Luật phổ biến, giáo dục pháp luật trong năm 2013)</i>
3	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
4	Thanh tra Chính phủ <i>(đang kiện toàn theo Luật phổ biến, giáo dục pháp luật trong năm 2013)</i>
5	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn <i>(Đã kiện toàn theo Luật phổ biến, giáo dục pháp luật trong năm 2013)</i>
6	Bộ Xây dựng
7	Bộ Tài nguyên và Môi trường
8	Bộ Giáo dục và Đào tạo <i>(Đã kiện toàn theo Luật phổ biến, giáo dục pháp luật trong năm 2014)</i>
9	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội <i>(Đã kiện toàn theo Luật phổ biến, giáo dục pháp luật trong năm 2014)</i>
10	Bộ Tài chính <i>(Đã kiện toàn theo Luật phổ biến, giáo dục pháp luật trong năm 2013)</i>
11	Bộ Y tế <i>(Đã kiện toàn theo Luật phổ biến, giáo dục pháp luật trong năm 2014)</i>
12	Ủy ban Dân tộc <i>(Đã kiện toàn theo Luật phổ biến, giáo dục pháp luật trong năm 2013 và năm 2014)</i>
13	Bộ Giao thông vận tải <i>(Đã kiện toàn theo Luật phổ biến, giáo dục pháp luật trong năm 2014)</i>
14	Bộ Nội vụ <i>(Đã kiện toàn theo Luật phổ biến, giáo dục pháp luật trong năm 2014)</i>
15	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
16	Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam
17	Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
18	Đài Tiếng nói Việt Nam
19	Đài Truyền hình Việt Nam
20	Thông tấn xã Việt Nam
21	Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh
22	Trung ương Hội Luật gia Việt Nam <i>(Đã kiện toàn theo Luật phổ biến, giáo dục pháp luật trong năm 2014)</i>
23	Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam <i>(Đã kiện toàn theo Luật phổ biến, giáo dục pháp luật trong năm 2013)</i>

2.2. Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương thành lập mới Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trong năm 2014

STT	Bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương
1	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
2	Bảo hiểm xã hội Việt Nam

3. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh và cấp huyện

STT	Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh và cấp huyện	
		Hội đồng phối hợp tỉnh, thành phố trực thuộc TW	Số lượng Hội đồng phối hợp cấp huyện
1	An Giang	x	11/11
2	Bà Rịa - Vũng Tàu	x	8/8
3	Bắc Giang	x	10/10
4	Bắc Kạn	x	8/8
5	Bắc Ninh	x	8/8
6	Bạc Liêu	x	7/7
7	Bến Tre	x	9/9
8	Bình Định	x	11/11
9	Bình Dương	x	9/9
10	Bình Phước	x	10/10
11	Bình Thuận	x	10/10
12	Cà Mau	x	9/9
13	Cần Thơ	x	9/9
14	Cao Bằng	x	13/13
15	Đà Nẵng	x	7/7
16	Đắk Lắk	x	15/15
17	Đắk Nông	x	8/8
18	Điện Biên	x	10/10
19	Đồng Nai	x	11/11
20	Đồng Tháp	x	12/12
21	Gia Lai	x	17/17

STT	Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh và cấp huyện	
		Hội đồng phối hợp tỉnh, thành phố trực thuộc TW	Số lượng Hội đồng phối hợp cấp huyện
22	Hà Giang	x	11/11
23	Hà Nam	x	6/6
24	Hà Nội	x	30/30
25	Hà Tĩnh	x	12/12
26	Hải Dương	x	12/12
27	Hải Phòng	x	15/15
28	Hậu Giang	x	7/7
29	Hòa Bình	x	11/11
30	Hưng Yên	x	10/10
31	Khánh Hòa	x	9/9
32	Kiên Giang	x	15/15
33	Kon Tum	x	9/9
34	Lai Châu	x	8/8
35	Lâm Đồng	x	12/12
36	Lạng Sơn	x	11/11
37	Lào Cai	x	9/9
38	Long An	x	15/15
39	Nam Định	x	10/10
40	Nghệ An	x	21/21
41	Ninh Bình	x	8/8
42	Ninh Thuận	x	7/7
43	Phú Thọ	x	13/13
44	Phú Yên	x	9/9
45	Quảng Bình	x	8/8
46	Quảng Nam	x	18/18
47	Quảng Ngãi	x	14/14
48	Quảng Trị	x	10/10
49	Quảng Ninh	x	14/14
50	Sóc Trăng	x	10/10

STT	Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh và cấp huyện	
		Hội đồng phối hợp tỉnh, thành phố trực thuộc TW	Số lượng Hội đồng phối hợp cấp huyện
51	Sơn La	x	12/12
52	Tây Ninh	x	9/9
53	Thái Bình	x	8/8
54	Thái Nguyên	x	9/9
55	Thanh Hoá	x	27/27
56	Thừa Thiên – Huế	x	9/9
57	Tiền Giang	x	10/10
58	TP. Hồ Chí Minh	x	24/24
59	Tuyên Quang	x	7/7
60	Trà Vinh	x	8/8
61	Vĩnh Long	x	8/8
62	Vĩnh Phúc	x	9/9
63	Yên Bái	x	9/9

PHỤ LỤC II
BÁO CÁO VIÊN PHÁP LUẬT TW, BÁO CÁO VIÊN PHÁP LUẬT
CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN VÀ TUYÊN TRUYỀN VIÊN PHÁP LUẬT CẤP XÃ
(ban hành kèm theo Báo cáo số 103 /BC-HĐPH ngày 21 /4/2015)

1. Báo cáo viên pháp luật Trung ương

STT	Bộ, ngành, đoàn thể	Số lượng báo cáo viên pháp luật (người)
1	Bộ Giao thông vận tải	63
2	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	50
3	Bộ Xây dựng	37
4	Bộ Công thương	29
5	Bộ Tư pháp	100
6	Bộ Thông tin và Truyền thông	50
7	Bộ Giáo dục và Đào tạo	36
8	Bộ Ngoại giao	50
9	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	75
10	Bộ Quốc phòng	83
11	Bộ Công an	100
12	Bộ Tài chính	52
13	Bộ Khoa học và Công nghệ	24
14	Bộ Y tế	17
15	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	55
16	Bộ Nội vụ	60
17	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	62
18	Bộ Tài nguyên và Môi trường	62
19	Thanh tra Chính phủ	18
20	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	11
21	Ủy ban Dân tộc	03
22	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	03
23	Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	04
24	Thông tấn xã Việt Nam	01
25	Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam	33
26	TW Hội Cựu chiến binh Việt Nam	06
27	TW Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam	08
28	Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	06
29	Trung ương Hội Nông dân Việt Nam	22
30	Trung ương Hội Luật gia Việt Nam	05
31	Ban Cơ yếu Chính phủ	09
	Cộng:	1.134 báo cáo viên PL

2. Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện và tuyên truyền viên pháp luật cấp xã

S T T	Tên tỉnh/thành phố	Tuyên truyền viên pháp luật cấp xã					Báo cáo viên pháp luật cấp huyện			Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh				
		Tổng số	Trình độ chuyên môn			Trong đó số người được bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức PL	Tổng số	Trình độ chuyên môn		Trong đó số người được bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức PL	Tổng số	Trình độ chuyên môn		Trong đó số người được bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức PL
			Luật	Khác	Chưa qua đào tạo			Luật	Khác			Luật	Khác	
	A	-1	-4	-5	-6	-7	-8	-11	-12	-13	-14	-17	-18	-19
1	An Giang	1,591	351	967	273	1,393	176	146	30	167	170	79	91	11
2	Bà Rịa – Vũng Tàu	776	152	400	224	624	133	49	84	81	10	5	5	8
3	Bắc Giang	2,529	354	1,675	500	1,588	135	84	51	126	106	80	26	106
4	Bắc Kạn	1,649	177	684	838	724	143	50	93	102	170	88	82	170
5	Bạc Liêu	1,247	157	747	200	1,168	58	34	24	58	63	36	27	63
6	Bắc Ninh	666	157	445	64	399	62	44	18	62	63	19	44	63
7	Bến Tre	3,302	338	1,139	1,854	2,508	136	129	7	96	94	64	30	50
8	Bình Định	1,692	377	998	317	1,241	231	124	107	197	81	56	25	81
9	Bình Dương	1,968	279	1,009	680	1,637	164	123	41	164	75	46	29	72
10	Bình Phước	638	153	363	51	509	40	17	23	29	99	69	30	99
11	Bình Thuận	336	62	106	31	157	90	50	40	71	73	0	0	0
12	Cà Mau	1,368	262	780	326	1,264	250	160	90	186	100	66	34	87
13	Cần Thơ	1,207	311	563	333	940	247	106	141	300	129	56	73	129
14	Cao Bằng	1,459	190	869	400	197	227	55	172	63	100	45	55	100
15	Đà Nẵng	1,953	349	1,071	532	1,630	203	127	76	51	70	49	21	70
16	Đắk Lắk	2,197	292	910	995	1,176	274	131	143	215	103	49	54	103
17	Đắk Nông	636	153	273	210	354	173	105	68	173	89	61	28	89
18	Điện Biên	1,605	206	769	786	385	216	104	114	143	92	59	33	92
19	Đồng Nai	1,733	436	858	439	1,584	221	147	74	221	75	52	23	69
20	Đồng Tháp	1,378	310	807	261	932	169	140	37	144	40	30	10	40
21	Gia Lai	3,011	1,068	1,121	822	1,519	449	258	176	406	56	41	15	56
22	Hà Giang	4,740					395	68	328		96			
23	Hà Nam	703	122	396	184	651	92	46	46	92	62	39	23	62
24	Hà Nội	8,671	1,848	4,638	2,185	6,967	884	604	280	872	129	129	0	129
25	Hà Tĩnh	2,002	280	1,399	323	1,284	189	90	99	189	48	36	12	48
26	Hải Dương	3,365	482	2,139	743	2,755	257	95	162	257	82	41	41	82
27	Hải Phòng	1,068	388	684	12	1,048	160	120	39	176	63	43	20	63
28	Hậu Giang	645	173	331	141	490	155	93	62	146	108			108
29	Hòa Bình	1,394	120	650	627	624	149	42	107	85	39	18	21	
30	Hưng Yên	787	263	272	245	468	116	103	13	94	70	36	36	2

S T T	Tên tỉnh/thành phố	Tuyên truyền viên pháp luật cấp xã					Bảo cáo viên pháp luật cấp huyện				Bảo cáo viên pháp luật cấp tỉnh			
		Tổng số	Trình độ chuyên môn			Trong đó số người được bồi dưỡng nghề vụ, kiến thức PL	Tổng số	Trình độ chuyên môn		Trong đó số người được bồi dưỡng nghề vụ, kiến thức PL	Tổng số	Trình độ chuyên môn		Trong đó số người được bồi dưỡng nghề vụ, kiến thức PL
			Luật	Khác	Chưa qua đào tạo			Luật	Khác			Luật	Khác	
31	Khánh Hòa	1,028	190	545	293	786	214	68	146	214	34	25	9	33
32	Kiên Giang	1,604	305	972	327	1,268	391	114	227	272	54	37	17	47
33	Kon Tum	1,288	158	507	623	400	158	59	99	93	133	53	80	113
34	Lai Châu	790	356	434	0	790	215	151	86	215	32	23	9	32
35	Lâm Đồng	2,383	634	576	1,173	1,618	213	123	90	213	47	28	19	47
36	Lạng Sơn	2,662	242	1,206	1,214	1,434	137	53	84	137	193	131	62	164
37	Lào Cai	2,689	260	914	1,506	1,055	371	88	283	395	194	73	121	194
38	Long An	2,714	516	1,748	540	2,158	389	166	223	381	61	26	35	61
39	Nam Định	1,770	378	229	1,093	1,534	258	188	70	258	6	6	0	6
40	Nghệ An	5,888	1,305	3,475	1,108	4,282	779	290	489	739	78	78	0	78
41	Ninh Bình	800	246	531	23	478	270	73	197	181	92	55	37	92
42	Ninh Thuận	824	74	346	421	600	71	34	37	104	59	44	15	59
43	Phù Thọ	2,069	231	288	1,150	500	354	166	188	354	54	11	43	54
44	Phù Yên	336	78	212	46	164	92	30	62	83	45	34	11	45
45	Quảng Bình	1,441	512	846	83	1,009	174	57	117	174	75	42	33	75
46	Quảng Nam	2,478	663	1,388	427	1,865	282	126	156	239	78	32	46	78
47	Quảng Ngãi	1,267	305	754	208	800	166	67	99	136	137	76	61	137
48	Quảng Ninh										88			
49	Quảng Trị	998	278	523	197	614	205	103	102	169	126	46	80	105
50	Sóc Trăng	1,536	185	769	582	1,450	169	82	87	169	169	113	58	169
51	Sơn La	4,266	282	1,563	2,421	3,070	313	51	262	476	97	44	53	97
52	Tây Ninh	1,213	231	677	305	778	92	69	23	66	77	63	14	73
53	Thái Bình	1,791	595	825	371	1,491	101	82	27	108	65	35	30	65
54	Thái Nguyên	1,047	223	488	345	837	236	126	110	179	0			
55	Thanh Hóa	5,516	1,195	3,664	657	4,280	496	214	282	450	55	55	0	
56	T.Thiên - Huế	1,453	334	965	154	1,241	200	57	143	192	81	45	36	81
57	Tiền Giang	2,936	376	1,317	1,243	2,439	200	97	103	188	98	48	50	98
58	TP Hồ Chí Minh	2,913	1,008	1,474	431	2,585	375	286	89	375	108	74	34	108
59	Trà Vinh	1,170	232	450	482	757	105	37	60	105	137	108	28	136
60	Tuyên Quang	2,931	183	1,842	906	1,622	177	56	121	177	53	18	35	53
61	Vĩnh Long	1,005	173	532	302	589	118	60	58	84	207	0	0	0
62	Vĩnh Phúc	2,187	207	1,125	855	1,146	165	62	103	165	107	79	28	107
63	Yên Bái	1,869	214	1,445	134	1,316	117	26	91	68	44	28	16	
	Tổng số	121,178				81,172	13,797			12,125	5,439			4,459

PHỤ LỤC III
CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG BAN HÀNH
KẾ HOẠCH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGÀY PHÁP LUẬT 2014
(ban hành kèm theo Báo cáo số 103 /BC-HĐPH ngày 11/4/2015)

STT	Cơ quan	Văn bản
I	TRUNG ƯƠNG	
1	Bộ Tài chính	Quyết định số 1982/QĐ-BTC ngày 13/8/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức Ngày Pháp luật năm 2014
2	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Kế hoạch số 7508/KH-BNN-PC ngày 17/9/2014
3	Liên đoàn Luật sư Việt Nam	Kế hoạch số 214/LĐLSVN ngày 25/9/2014
4	Thanh tra Chính phủ	Kế hoạch số 2524/KH-TTTP ngày 17/10/2014
5	Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	Công văn số 3643-CV/TWĐTN-BTG ngày 14/10/2014
6	Bộ Công an	Công văn số 3477/BCA-V19 ngày 09.10.2014
7	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Quyết định số 1307/QĐ-LĐTBXH ngày 10/10/2014 phê duyệt Kế hoạch tổ chức Ngày Pháp luật
8	Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam	Kế hoạch số 55/KH-TLĐ ngày 19.9.2014
9	Trung ương Hội Luật gia Việt Nam	Công văn số 344/HLGVN ngày 23/9/2014
10	Bộ Y tế	Quyết định số 4079/QĐ-BYT ngày 06/10/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức Ngày pháp luật
11	Hội Nông dân Việt Nam	Kế hoạch số 950-KH/HNDTW ngày 06/10/2014
12	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Kế hoạch số 872/KH-BGDĐT ngày 01/10/2014
13	Đài Tiếng nói Việt Nam	Quyết định số 2669/QĐ-TNVN ngày 29/9/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức Ngày pháp luật
14	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Kế hoạch số 190/KH-ĐCT ngày 03/10/2014
15	Bộ Nội vụ	Công văn số 4348/BNV-PC ngày 16/10/2014
16	Bộ Tư pháp	Quyết định số 2883/QĐ-BTP 28/10/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức Ngày pháp luật
17	Thông tấn xã Việt Nam	
18	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	Công văn số 4005/BHXXH-PC ngày 21/10/2014
19	Bộ Khoa học và Công nghệ	Quyết định số 3053/QĐ-BKHHCN ngày 06/11/2014
20	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Công văn số 1342/HVCTQG-VP ngày 30/10/2014
21	Đài Tiếng nói Việt Nam	Quyết định số 2669/QĐ-TNVN ngày 29/02/2014
22	Bộ Công thương	Quyết định số 8044/QĐ-BCT ngày 10/9/2014

STT	Cơ quan	Văn bản
23	Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh	Công văn số 924/BQLL-VP ngày 11/9/2014
24	Bộ Thông tin và Truyền thông	
25	Bộ Giao thông vận tải	Chỉ thị số 22/CT-BGTVT ngày 31/10/2014
26	Bộ Xây dựng	Công văn số 2546/BXD ngày 13/10/2014
II.	ĐỊA PHƯƠNG	
1	Lạng Sơn	Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 18/9/2014
2	Trà Vinh	Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 01/10/2014
3	Cà Mau	Quyết định số 1386/QĐ-UBND ngày 08/9/2014 ban hành Kế hoạch thực hiện Ngày pháp luật
4	Thái Bình	Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 12/9/2014
5	TP Đà Nẵng	Công văn số 06/HĐ-HD ngày 08/9/2014
6	Nam Định	Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 06/9/2014
7	Ninh Bình	Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 17/9/2014
8	Hải Dương	Kế hoạch số 1822/KH-UBND ngày 16/9/2014
9	Tiền Giang	Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 11/9/2014
10	Thanh Hóa	Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 12/9/2014
11	Tuyên Quang	Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 27/9/2014
12	Lai Châu	Kế hoạch số 1448/KH-UBND ngày 25/9/2014
13	Yên Bái	Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 30/9/2014
14	Thành phố Cần Thơ	Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 29/9/2014
15	Thừa Thiên-Huế	Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 26/9/2014
16	Điện Biên	Kế hoạch số 3485/KH-UBND ngày 17/9/2014
17	Đồng Nai	Kế hoạch số 9134/KH-UBND ngày 29/9/2014
18	Bình Phước	Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 30/9/2014
19	Nghệ An	Công văn số 1518/HĐPH ngày 29/9/2014
20	Vĩnh Long	Quyết định số 1422/QĐ-UBND ngày 30/9/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức Ngày pháp luật
21	Bắc Giang	Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 24/9/2014
22	Hưng Yên	Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 27/10/2014
23	Bắc Ninh	Công văn số 749/CV-HĐPH ngày 30/10/2014
24	Kiên Giang	Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 30/9/2014
25	Bạc Liêu	Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 29/10/2014
26	Đắk Lắk	Quyết định số 2222/QĐ-UBND ngày 24/9/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức Ngày pháp luật
27	Bình Thuận	Công văn số 3192/UBND-NCPC ngày 06/9/2014

STT	Cơ quan	Văn bản
28	Lào Cai	Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 24/9/2014
29	Quảng Ninh	Kế hoạch số 5275/KH-UBND ngày 23/9/2014
30	Hà Nam	Kế hoạch số 1683/KH-UBND ngày 26/9/2014
31	Bến Tre	Kế hoạch số 4575/KH-UBND ngày 19/9/2014
32	Bắc Kạn	Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 25/9/2014
33	Quảng Ngãi	Kế hoạch số 4345/KH-UBND ngày 24/9/2014
34	Thái Nguyên	Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 01/10/2014
35	TP Hồ Chí Minh	Kế hoạch số 5487/KH-UBND ngày 23/10/2014
36	Bắc Ninh	Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 17/10/2014
37	Tây Ninh	Kế hoạch số 2799/KH-UBND ngày 24/10/2014
38	Hà Tĩnh	Kế hoạch số 385/KH-UBND ngày 29/9/2014
39	Ninh Thuận	Kế hoạch số 4866/KH-UBND ngày 08/10/2014
40	Cao Bằng	Kế hoạch số 2960/KH-UBND ngày 10/10/2014
41	Long An	Kế hoạch số 3078/KH-UBND ngày 18/9/2014
42	Đồng Tháp	Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 08/10/2014
43	Hậu Giang	Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 08/10/2014
44	Kon Tum	Kế hoạch số 2359/KH-UBND ngày 18/9/2014
45	Bình Định	Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 19/9/2014
46	An Giang	Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 17/9/2014
47	Sơn La	Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 12/9/2014
48	Quảng Bình	Kế hoạch số 1139/KH-UBND ngày 17/9/2014
49	Thành phố Hà Nội	Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 06/10/2014
50	Sóc Trăng	Công văn số 1166/CTUBND-HC ngày 03/10/2014
51	Quảng Nam	Kế hoạch số 4126/KH-UBND ngày 03/10/2014
52	Hòa Bình	Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 02/10/2014
53	Bà Rịa – Vũng Tàu	Công văn số 1784/HĐPH ngày 30/9/2014
54	Thành phố Hải Phòng	Kế hoạch số 7447/KH-UBND ngày 02/10/2014
55	Bình Dương	Kế hoạch số 3371/KH-UBND 01/10/2014
56	Quảng Trị	Kế hoạch số 3413/KH-UBND ngày 30/9/2014

PHỤ LỤC IV
CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG BAN HÀNH KẾ HOẠCH TỔ CHỨC
CUỘC THI VIẾT “TÌM HIỂU HIẾN PHÁP NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM”; THÀNH LẬP BAN TỔ CHỨC, TỔ THƯ KÝ
GIÚP VIỆC BAN TỔ CHỨC CUỘC THI

(ban hành kèm theo Báo cáo số 103 /BC-HĐPH ngày 21 /4/2015)

A. CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG BAN HÀNH VĂN BẢN
TỔ CHỨC CUỘC THI

I. TRUNG ƯƠNG		
STT	Bộ, ngành, đoàn thể	Văn bản
1	Bộ Quốc phòng	Kế hoạch số 10612/KH-BQP ngày 08/12/2014
2	Bộ Công an	Công văn số 3477/BCA-V19 ngày 09/10/2014
3	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Kế hoạch số 872/KH-BGDĐT ngày 01/10/2014
4	Bộ Công Thương	Công văn số 01/BCT-PC ngày 05/01/2015
5	Bộ Tư pháp	Quyết định số 2883/QĐ-BTP ngày 28/10/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức Ngày Pháp luật
6	Bộ Y tế	Quyết định số 4079/QĐ-BYT ngày 06/10/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức Ngày Pháp luật
7	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	Kế hoạch số 532/KH-BHXXH ngày 14/02/2015
8	Thanh tra Chính phủ	Kế hoạch số 2524/KH-TTTP ngày 17/10/2014
9	Bộ Tài chính	Quyết định số 1982/QĐ-BTC ngày 13/8/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức Ngày Pháp luật
10	Bộ Nội vụ	Công văn số 4348/BNV-PC
11	Bộ Lao động – Thương binh và xã hội	Quyết định số 1307/QĐ-LĐTBXH phê duyệt Kế hoạch tổ chức Ngày Pháp luật
12	Ủy ban Dân tộc	Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 10/3/2015
13	Ban Quản lý lăng chủ tịch Hồ Chí Minh	Kế hoạch số 110/BQLL-VP ngày 12/02/2015
14	Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam	Công văn số 2134/VHL-VP ngày 10/11/2014
15	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Kế hoạch số 190/KH-ĐCT
16	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Kế hoạch số 7508/KH-BNN-PC ngày 17/9/2014
17	Hội Nông dân Việt Nam	Kế hoạch số 950-KH/HNDTW ngày 06/10/2014
18	Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam	Kế hoạch số 55/KH-TLĐ ngày 19/9/2014
19	Liên đoàn Luật sư Việt Nam	Kế hoạch số 214/LĐLSVN ngày 25/9/2014

STT	Bộ, ngành, đoàn thể	Văn bản
20	Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	Công văn số 3643-CV/TWĐTN-BTG ngày 14/10/2014
21	Đài Tiếng nói Việt Nam	Quyết định số 2669/QĐ-TNVN ban hành Kế hoạch tổ chức Ngày Pháp luật

II. ĐỊA PHƯƠNG

STT	Địa phương	Văn bản
1	Hà Nam	Kế hoạch số 1716/KH-UBND ngày 29/9/2014
2	Vĩnh Phúc	Kế hoạch số 5973/KH-UBND ngày 09/10/2014
3	Quảng Ngãi	Kế hoạch số 01/KH-BTC ngày 06/10/2014
4	Đắk Lắk	Quyết định số 2362/QĐ-UBND ngày 08/10/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi
5	Hậu Giang	Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 09/10/2014
6	Kon Tum	Kế hoạch số 2614/KH-UBND ngày 13/10/2014
7	An Giang	Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 09/10/2014
8	Thái Bình	Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 10/10/2014
9	Quảng Ninh	Quyết định số 2371/QĐ-UBND ngày 17.10.2014 ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi
10	Yên Bái	Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 17/10/2014
11	Thừa Thiên - Huế	Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 17/10/2014
12	Đắk Nông	Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 17/10/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi
13	Tuyên Quang	Quyết định số 398/QĐ-UBND ngày 17/10/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi
14	Hà Tĩnh	Kế hoạch số 450/KH-UBND ngày 21/10/2014
15	Thành phố Cần Thơ	Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 22/10/2014
16	Hà Giang	Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 23/10/2014
17	Lạng Sơn	Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 22/10/2014
18	Cà Mau	Quyết định số 1588/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi
19	Hải Dương	Kế hoạch số 2166/KH-HĐPH ngày 24/10/2014
20	Tiền Giang	Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 21/10/2014
21	Bình Dương	Kế hoạch số 3584/KH-UBND ngày 17/10/2014
22	Thái Nguyên	Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 30/9/2014
23	Bắc Giang	Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 01/10/2014
24	Lâm Đồng	Kế hoạch số 5571/KH-UBND ngày 21/10/2014
25	Thành phố Hải Phòng	Kế hoạch số 8071/KH-UBND ngày 23/10/2014

STT	Cơ quan	Văn bản
26	Hưng Yên	Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 27.10/2014
27	Đồng Tháp	Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 21/10/2014
28	Phú Thọ	Kế hoạch số 4632/KH-UBND ngày 27/10/2014
29	Quảng Nam	Kế hoạch số 4476/KH-UBND ngày 28/10/2014
30	Đồng Nai	Kế hoạch số 10132/KH-UBND ngày 27.10/2014
31	Sóc Trăng	Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 20/10/2014
32	Thanh Hóa	Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 27/10/2014
33	Điện Biên	Quyết định số 832/QĐ-UBND ngày 29/10/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi
34	Hòa Bình	Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 29/10/2014
35	Thành phố Hà Nội	Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 28/10/2014
36	Nghệ An	Kế hoạch số 594/KH-UBND ngày 31/10/2014
37	Trà Vinh	Quyết định số 1776/QĐ-UBND ngày 31/10/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi
38	Bình Thuận	Quyết định số 3328/QĐ-UBND ngày 10/10/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi
39	Bình Phước	Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 18/11/2014
40	Bạc Liêu	Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 10/11/2014
41	Thành phố Đà Nẵng	Kế hoạch số 9924/KH-UBND ngày 04/11/2014
42	Tây Ninh	Quyết định số 2548/QĐ-UBND ngày 03/11/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi
43	Vĩnh Long	Quyết định số 1691/QĐ-UBND ngày 11/11/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi
44	Bắc Ninh	Quyết định số 1166/QĐ-UBND ngày 04/11/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi
45	Bình Định	Quyết định số 3700/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi
46	Long An	Kế hoạch số 3763/KH-UBND ngày 31/10/2014
47	Quảng Bình	Kế hoạch số 1380/KH-UBND ngày 30/10/2014
48	Sơn La	Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 31/10/2014
49	Gia Lai	Kế hoạch số 4501/KH-UBND ngày 14/11/2014
50	Quảng Trị	Kế hoạch số 4060/KH-UBND ngày 13/11/2014
51	Bến Tre	Kế hoạch số 5875/KH-UBND ngày 01/12/2014
52	Bà Rịa – Vũng Tàu	Quyết định số 2628/QĐ-UBND ngày 28/11/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi

STT	Cơ quan	Văn bản
53	Cao Bằng	Kế hoạch số 3394/KH-UBND ngày 14/11/2014
54	Nam Định	Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 10/10/2014
55	Kiên Giang	Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 30/9/2014
56	Lai Châu	Kế hoạch số 1545/KH-UBND ngày 10/10/2014
57	Ninh Thuận	Kế hoạch số 5806/KH-UBND ngày 01/12/2014
58	Phú Yên	Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 29/10/2014
59	Khánh Hòa	Quyết định số 3297/QĐ-UBND ngày 04/12/2014 ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi
60	Lào Cai	Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 31/10/2014
61	Ninh Bình	Kế hoạch 69/KH-UBND ngày 16/10/2014
62	Bắc Kạn	Kế hoạch số 440/KH-UBND ngày 31/12/2014
63	Thành phố Hồ Chí Minh	Kế hoạch số 784/KH-UBND ngày 10/02/2015

B. CÁC ĐỊA PHƯƠNG ĐÃ THÀNH LẬP BAN TỔ CHỨC VÀ TỔ THƯ KÝ CUỘC THI “TÌM HIỂU HIẾN PHÁP NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM”

STT	Địa phương
1	Kon Tum
2	Bạc Liêu
3	Tuyên Quang
4	Hậu Giang
5	Đồng Nai
6	Thành phố Hải Phòng
7	Thanh Hóa
8	Sóc Trăng
9	Cà Mau
10	Thái Bình
11	Lâm Đồng
12	Bắc Giang
13	Phú Thọ
14	Lai Châu
15	Vĩnh Long
16	Gia Lai

17	Hà Giang
18	Lào Cai
19	Quảng Ngãi
20	Cao Bằng
21	Hưng Yên
22	Lạng Sơn
23	Bình Dương
24	Hà Nam
25	Hòa Bình
26	Thái Nguyên
27	Quảng Nam
28	Thành phố Hồ Chí Minh
29	Sơn La
30	Bình Thuận
31	Bắc Ninh
32	Bà Rịa – Vũng Tàu
33	Thành phố Hà Nội
34	Quảng Ninh
35	Hải Dương
36	Trà Vinh
37	Quảng Trị
38	Ninh Bình
39	Thừa Thiên – Huế
40	Nghệ An
41	Nam Định
42	Tiền Giang
43	Đắk Lắk
44	Long An
45	An Giang
46	Vĩnh Phúc
47	Tây Ninh

PHỤ LỤC V

KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHỎ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG CẢ NƯỚC NĂM 2014

STT	Tên tỉnh/thành phố	Phổ biến pháp luật trực		Thi tìm hiểu PL		Số tài liệu PBGDPL được phát hành miễn phí				Số lần phát sóng chương trình PBGDPL trên đài truyền thanh xã (lần)	Số lượng tin bài về pháp luật được đăng tải, phát trên phương tiện thông tin đại chúng (Tin, bài)
		Số cuộc (Cuộc)	Số lượt người tham dự (Lượt người)	Số cuộc thi (Cuộc)	Số lượt người dự thi (Lượt người)	Tổng số	Tiếng Việt	Tiếng dân tộc thiểu số	Khác		
	A	-1	-2	-3	-4	-5	-6	-7	-8	-9	-10
1	An Giang	13,570	481,778	116	70,530	870,491	869,834	507	150	20,944	1,980
2	Bà Rịa – V. Tàu	5,114	325,600	912	539,782	397,040	397,020	20	0	12,033	3,131
3	Bắc Giang	5,710	421,677	262	39,161	205,646	205,546	100	0	19,800	43,088
4	Bắc Kạn	1,277	48,066	20	1,243	2,765	2,757	8	0	1,537	1,023
5	Bạc Liêu	19,815	1,315,823	63	4,406	1,727,091	1,724,075	3,016	0	2,028	1,510
6	Bắc Ninh	2,256	549,775	112	72,044	311,638	311,638	0	0	10,360	2,012
7	Bến Tre	62,364	1,773,350	122	11,693	485,528	485,528	0	0	12,542	1,351
8	Bình Định	9,334	993,296	349	134,976	448,412	448,162	0	250	7,703	10,379
9	Bình Dương	16,522	1,224,289	108	41,563	1,959,339	1,959,339	0	0	21,717	7,311
10	Bình Phước	1,166	67,995	41	4,133	26,028	26,028	0	0	1,904	1,420
11	Bình Thuận	423	42,552	76	2,892	35,537	35,407	100	30	2,956	224
12	Cà Mau	16,047	619,692	57	6,636	413,817	413,697	120	0	22,016	3,772
13	Cần Thơ	25,609	1,049,547	186	427,303	578,832	577,509	1,323	0	12,688	326
14	Cao Bằng	8,130	429,132	79	11,604	43,040	43,040	0	0	0	156
15	Đà Nẵng	7,419	1,314,702	152	38,727	522,494	522,494	0	0	7,020	4,017
16	Đắk Lắk	3,109	4,876,339	28	25,992	950,587	949,087	1,500	0	5,855	1,736
17	Đắk Nông	1,357	78,793	12	144	25,670	24,562	1,108	0	162	2,442
18	Điện Biên	9,320	556,100	59	7,064	40,132	39,787	345	0	758	18,080
19	Đồng Nai	13,410	3,898,171	45	111,606	1,257,348	1,257,133	215	0	40,090	11,230
20	Đồng Tháp	23,115	987,002	65	3,058	692,054	692,054	0	0	5,293	3,377
21	Gia Lai	12,966	1,540,039	170	150,667	206,824	192,831	12,195	1,798	6,460	3,003

[illegible]

58	TP Hồ Chí Minh	36,255	2,243,721	825	174,552	4,697,959	4,633,160	27,773	37,026	39,917	341,762
59	Trà Vinh	76,426	3,295,013	122	1,778	175,054	172,977	1,579	498	2,371	17,409
60	Tuyên Quang	9,289	708,983	132	77,880	234,555	234,545	10	0	6,102	10,819
61	Vĩnh Long	14,838	370,497	57	2,183	242,218	240,948	1,220	50	34,957	208
62	Vĩnh Phúc	5,077	484,870	9	22,990	446,219	446,217	0	2	6,832	6,204
63	Yên Bái	4,387	336,357	29	5,868	120,845	117,539	2,408	898	4,272	1,479
	Tổng số	871,964	60,099,760	10,432	4,044,801	41,444,384	41,307,538	83,454	53,392	784,824	655,125

